

Từ Socrates đến Cơ chế vận hành quyền lực Dân quyền

I/ Dư âm vụ án Socrates thời Hy Lạp cổ đại

Những biến động chính trị lớn trong năm 2016 tạo một động lực mới khiến giới nghiên cứu lý thuyết chính trị tái xem xét các giá trị của nền dân chủ. Một trong những cách đặt vấn đề khá thú vị là dựng lại vụ án Socrates liên quan đến nền dân chủ Athens thời Hy Lạp cổ đại.

Thường các quan điểm hay dựa một cách khái lược vào sự kiện chế độ dân chủ thành bang Athens xử chết Socrates để định hình phản đề ngược lại: Socrates không chấp nhận thể chế dân chủ. Nội dung sự kiện không đơn giản như vậy. Nền dân chủ Athens (*Athenian Democracy*) từ năm 508 đến năm 322 trước Công nguyên là một nền dân chủ tự ý thức và nhiều hỗn loạn, nền dân chủ này khác biệt rất nhiều với những thể chế dân chủ điển hình ngày nay. Chẳng hạn trong nền dân chủ Athens, khái niệm “Nhân dân tự quản” (People govern themselves) được thực hiện đúng theo nghĩa đen, thể lệ rút thăm (sortition) nổi trội hơn đầu phiếu (voting) trong cơ chế vận hành chính trị của Athens.

Với những thành tựu lý luận của ngành chính trị học hiện đại, vụ án Socrates thành Athens không còn là một ví dụ học thuật tiêu biểu. Từ đầu thế kỷ XIX, một trong các nhà lập quốc Hoa Kỳ là James Madison đã phân tích về thể chế “Nhân dân tự quản” như thành bang Athens chỉ là dạng chủ nghĩa Dân chủ thuần túy (Pure democracy) không ổn định và ngắn ngủi. Trước đó, theo tác phẩm Republic (nguyên tác có tên là Politeia – tạm dịch: Đời sống công cộng và sinh hoạt chính trị của cộng đồng) của Plato, Socrates cho rằng người cầm quyền phải là những nhà thông thái, thấu hiểu căn rễ về đời sống con người; họ là những vua - triết gia (philosopher king).

Tất nhiên là rất khó tìm ra một điển hình hoàn hảo như Socrates mong muốn trong cuộc sống thực hiện nay. Chẳng hạn một ông ở nước nọ, vừa được làm vua vừa có trình độ chuyên môn triết học mặc dù chưa phải là Triết gia nhưng cũng là Tiến sĩ. Đất ông ấy bị cướp, dân ông ấy bị bán, kinh tế quốc gia ông ấy đảo điên trong núi nợ công; đã vậy đều đặn hàng năm ông ấy hoặc thuộc hạ vẫn vác mặt sang hầu vua kẻ cướp. Đâu ra cảnh trở trêu này, có phải đơn giản là vì ông Vua Tiến sĩ triết này lú lẫn chăng? Hoặc chúng ta căn cứ phiên bản tồi này để kết luận mô hình nhà nước kiểu Socrates với lãnh đạo là “philosopher king” chỉ là một câu chuyện tiểu lâm?

Có lẽ đã qua lâu rồi giai đoạn hồ hởi đón nhận các lý thuyết dân chủ hiện đại của John Locke, Montesquieu, Rousseau... với những có tác động lớn đến bản hiến pháp Mỹ thời lập quốc năm 1787, cách mạng ở Pháp năm 1789... cùng các từ ngữ hoặc ý niệm có nguồn gốc từ các thể chế dân chủ thời Hy Lạp cổ đại - mà nhiều người [nhưng không phải tất cả] đang cổ xúy dân chủ cho Việt Nam đang vận dụng. Một trong những nguyên nhân sâu xa của thái độ tỉnh thức này là thực tại về một Tổ quốc và dòng lịch sử tư tưởng Việt Nam đang hấp hối. Sự việc phảng phất như hài kịch với nhân vật chính là một “trí giả” hay bàn luận với nhà hàng xóm về việc

nghĩa trang gia tộc bên ấy nên làm như thế nào mới đúng mới phải; trong khi mộ phần tổ tiên anh ta lại để trâu bò phóng uế.

Ngoài ra, sự nghi ngờ về mức độ khả thi của các lý thuyết Tây phương khi áp dụng vào xã hội Việt Nam đang tăng dần theo thời gian. Nguyên nhân của vấn đề này không liên quan gì đến trình độ dân trí hay dân tộc chủ nghĩa, mà thuần túy xuất phát từ truyền thống lịch sử dân tộc Việt Nam.

II/ Câu chuyện Việt Nam hôm qua

Về mặt lịch sử, sau hơn 1.000 năm bị Tàu đô hộ, sau 80 năm bị Tây thuộc địa mà người Việt không bị đồng hóa – theo ý kiến của nhiều người là xuất phát từ nguyên nhân người Việt có tinh thần yêu nước; hồ dễ như những dân tộc bị diệt vong khác không có tinh thần yêu nước vậy? Tại sao nguyên nhân chính không phải là do người Việt không có “thói quen” chấp nhận luật Tàu hay luật Tây? Rồi sang thời luật Cộng sản cũng thế; mang tiếng là do người Việt biên soạn và ban hành nhưng toàn là sao chép của CS Tàu với CS Nga, nên đồng bào một nước lại cư xử với nhau bằng một thứ luật trong rừng, mọi chuẩn mực xã hội rất một màu xám xịt.

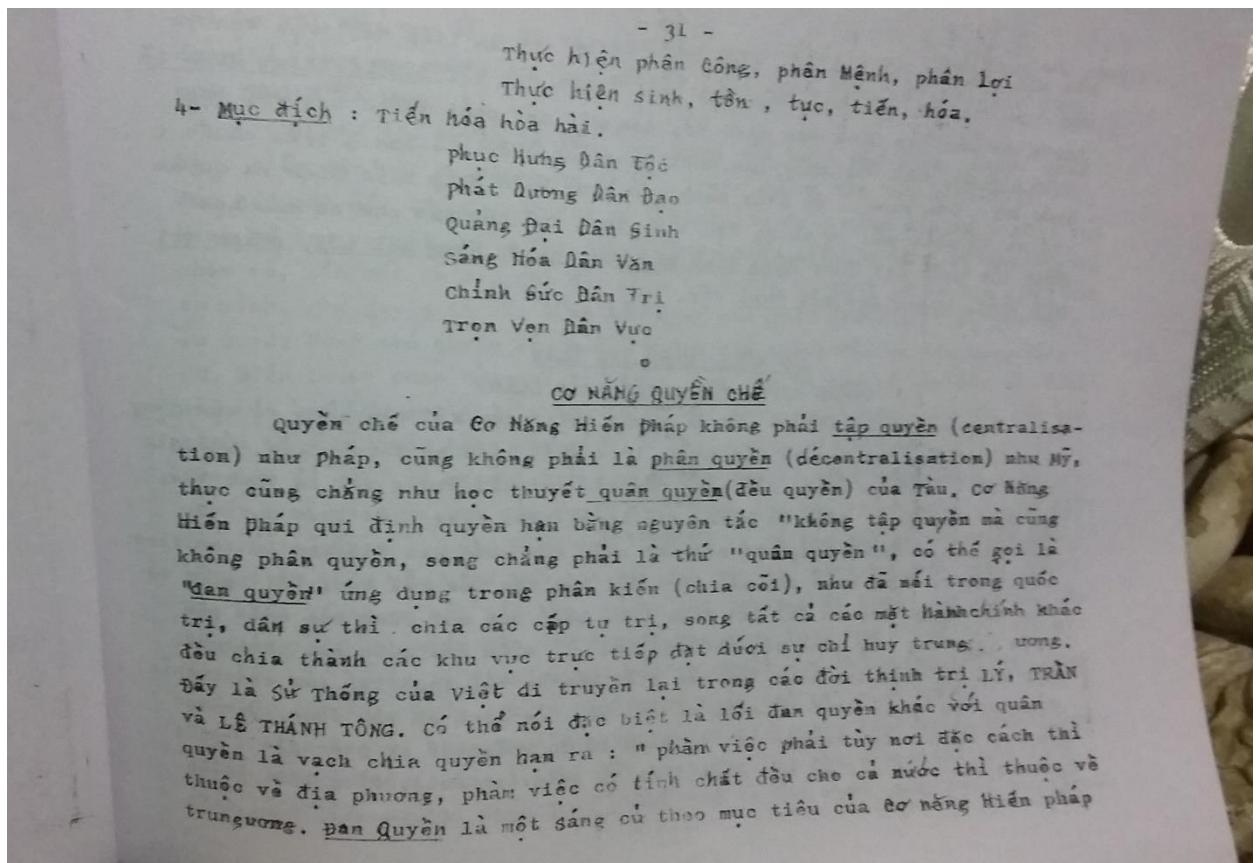
Hỗ trợ lý luận này là tình hình chính trị thời nhà Nguyễn. Vua là người xứ ta cai trị dân ta nhưng số lượng các cuộc nổi dậy trong nửa đầu thế kỷ XIX còn nhiều hơn thế kỷ XVIII, riêng thời Minh Mạng cầm quyền (1820-1840) có hơn 250 lần người dân bạo loạn. Ngoài đặc thù là chế độ quân chủ chuyên chế, có phải chăng bộ luật Hoàng Việt¹ thời nhà Nguyễn là nguyên nhân gây bao cuộc can qua? Vậy đâu là hướng phát triển cho một Việt Nam dân chủ dựa trên khả năng cân bằng giữa ý thức thượng tôn pháp luật cần và tinh thần đồng thuận đủ trong toàn xã hội Việt Nam?

Những người có lòng với Quê hương cần nhận ra rằng cốt lõi giải pháp cho nan đề Việt đang nằm trong nền triết học lẫn khuất quanh lũy tre làng Việt. Hệ tư tưởng này cần nhiều nghiên cứu và phổ biến, là thiết thực và quan trọng cho Tổ quốc chúng ta, hơn là những học thuyết xuất xứ từ phương Tây xa xôi. Dân tộc ta tồn tại và phát triển qua nhiều ngàn năm không phải dựa trên những luận thuyết thuần lý có nguồn gốc Hy La; cũng không đơn giản là trọng tình – như một số ông mãnh đang hô hào hôm nay.

¹ Bộ Hoàng Việt luật lệ (còn có tên khác là luật Gia Long), gồm 398 điều chia làm 7 chương, chép thành bộ sách gồm 22 cuốn. Theo lời tựa, Hoàng Việt luật lệ được biên soạn có tham chiếu từ luật Hồng Đức và Đại Thanh luật lệ; nhưng nhiều nhà nghiên cứu (trong đó có ông Trần Trọng Kim) nhận xét là đa phần chép lại luật nhà Thanh, với chút ít gia giảm cho phù hợp với xã hội Việt Nam.

Do đó, có nên chăng khi để những thảo luận chính trị chỉ dừng lại ở hai hình thái chính của dân chủ là dân chủ trực tiếp (Direct democracy) và dân chủ đại diện (Representative democracy), để rồi bàn tới các vấn đề khác như nền "độc tài đám đông" (hoặc "tyranny of the majority") hay "tầng lớp lãnh đạo tinh hoa"... Về mặt lý thuyết, quyền lực được hình thành từ năng lực "ưu việt" của một thiểu số "những người ưu tú"; nhưng thực tế nếu chỉ nhằm bảo vệ sự tồn tại của tính nhân danh của "những người ưu tú", thì quyền lực đó không có khả năng tồn tại lâu dài. Do đó, quyền lực thực sự luôn cần đến sự đồng thuận của "đám đông" đa số... Do đó, hà cớ gì phải bó hẹp những lựa chọn chính trị để rồi đẩy nhau vào những động thái quá khích; trí tuệ con người và kinh nghiệm lịch sử vẫn có thể đưa ra những con đường hài hòa và thăng hoa hơn.

Tùy thuộc vào lý thuyết tổ chức nhà nước, thực tế lịch sử vẫn có những hình thái dân chủ khác, có khi khác biệt so với 2 cách thức phổ biến là tập quyền (centralization) và phân quyền (decentralization); nhưng đủ tạo điều kiện cho sự trao đổi, kiểm tra và giám sát nhà nước của công dân. Ngược lại hệ thống chính quyền cũng đủ quyền lực điều phối các nguồn lực trong xã hội nhằm bảo vệ và phục vụ cộng đồng. Các hoạt động này được bố trí xen vào nhau trong hệ thống chính trị quốc gia, và quan trọng hơn nữa là phù hợp với con người xã hội Việt Nam. Trong phạm vi bài biên soạn này, người viết muốn đề cập đến cơ chế vận hành quyền lực "Đan quyền", đây là một khái niệm được ông Lý Đông A trình bày trong mục Cơ năng quyền chế thuộc tài liệu Duy Dân Cơ năng, được phát hành từ năm 1942.



III/ Cơ chế vận hành quyền lực Đan quyền

Đến nay, chưa thấy khái niệm “Đan quyền” xuất hiện trong các tài liệu Anh ngữ hay Hán ngữ. “Đan” không phải là từ Hán Việt mà là chữ Nôm (viết là 𢵿), có nghĩa: dùng nan, cái dọc cái ngang mà gài với nhau; “Đan” tương đương với chữ “texere” (chữ Latin)². Xem tài liệu Lý Đông A, người đọc có thể hiểu cơ chế vận hành quyền lực Đan quyền đáp ứng/khái quát được hai thành tố chính trong cơ cấu chính trị quốc gia: Trí tuệ chỉ huy + tổ chức Công dân đoàn.

𢵿 Đám. n. <i>Lám</i> —. Bộ chậm chậm; bộ thấp nhỏ, lùn lùn. <i>Đi lám</i> —. Đi chậm chậm, bước lững lững, như con nít mới biết đi.	𢵿 Đàn. c. n. Đoàn; đồn; đưa đi; đè ép. — <i>lũ</i> . Đoàn bọn. — <i>ra</i> . Đưa ra, vệt ra. <i>Gió</i> —. Gió đưa xiên, gió đưa đi. <i>Gió đàn</i> ngọn đèn.
𢵿 Đan. n. Đương; dùng nan, cái dọc cái ngang mà gài với nhau. — <i>đát</i> . Đương dùng nan lớn, đát dùng nan nhỏ để mà kềm nan lớn. — <i>thúng</i> . Đương thúng. <i>Cùng nghề</i> — <i>thúng, tủng nghề</i> — <i>nia</i> . Tủng nghề, gặp việc chi cũng làm. <i>Tủng thì phải biến</i> . <i>Lòn</i> —. Lòn dè, vô phép. (Con nít lòn la không kiêng kẻ lớn).	𢵿 Đàn. c. Nền đắp dè mà tề lễ, nền tề lễ. 𢵿 — <i>gi</i> . id. — <i>trường</i> . id. Cũng hiểu là nội vụ, nội cuộc đặt cho ai lãnh. <i>Đặt</i> —. Đặt bản; đặt cuộc, đặt thưởng buộc người ta làm cho được việc gì; (thường nói về sự chữa bệnh). <i>Đặt cuộc đặt đàn</i> . <i>Đang</i> —. Lên chỗ tề lễ, đi tề lễ. <i>Đang đàn</i> bãi tương. Lên chỗ riêng mà phong

Để hiểu rõ thêm về “Đan quyền”, có thể xem lại đợt cải cách hành chính lớn vào năm 1471, vua Lê Thánh Tông (1460-1497) đã tiến hành thanh lọc các cấp chính quyền trung gian; các cơ quan nhà nước kiểm tra, giám sát lẫn nhau để hạn chế sự lạm quyền và nâng cao trách nhiệm; không để quyền lực tập trung quá nhiều vào một cơ quan, mà được tản ra để ngăn chặn sự tiềm quyền. Về phân chia quyền hạn, ông Lý Đông A giải thích về cơ chế quyền lực Đan quyền vận hành cụ thể như sau: “*phần việc phải tùy nơi đặc cách thì thuộc về địa phương, phần việc có tính chất đều cho cả nước thì thuộc về trung ương*”.

² Huỳnh Tịnh Paulus Của. Đại Nam quốc âm tự vị. Imprimerie Rey, Curol & C^{ie}, Saigon, 1895. Tập I, tr. 264.

潭	Đậm, densus, spissus.	達	đặt —, quovis sumptu morbum curare.
—茶	chè —, theum densum.	跡	nhảy —, saltus bonziorum.
攪	Đấm, pugno impetere.	立	lập —, erigere terram pro sacrificiis.
—打	đánh —, id.	檀	Đàn, santalum.
臍	— ngực, tundere pectus.	香	— hương, id.
潭	Đám, piscium vivarium.	—白	bạch —, santalum album.
池	— đầm, id.	誕	Đản.
單	Đan, texere, (vimine, arundine, &c.)	—慶	khánh —, natalis dies.
—乱	làn —, irreverens.	疸	Đản.
		—黃	huỳnh —, icterus, icteri.

Bản quyền 1999 - 2017. Hội Bảo Tồn Di Sản Chữ Nôm.

Căn cứ vào sử Việt, có thể nêu ra một ví dụ về công năng của cơ chế Đan quyền, đó là hội nghị Diên Hồng thời nhà Trần. Nếu xem xét kỹ, hậu thế sẽ nhận ra rằng chính trị thời Trần phải có một cơ chế vận hành quyền lực quốc gia phù hợp thì mới triệu tập được một hội nghị có hiệu quả như vậy. Vua ra lệnh thì khiến dân chúng sợ mà phải làm theo, nhưng có huy động được nội lực toàn dân chận được vó ngựa kỵ binh Mông cổ đang tràn ngập khắp Âu Á hay không - thì lại là chuyện khác. Vậy cơ chế vận hành quyền lực quốc gia thời nhà Trần có phải là Đan quyền hay không? Cũng có ý kiến cho rằng, vì triều đình nhà Trần cần huy động toàn dân để chống ngoại xâm nên mới tạo ra Hội nghị "dân chủ hình thức" này. Nhưng phải thừa nhận rằng, đánh thắng quân Mông Cổ đến 3 lần mà chỉ bằng thủ đoạn dân chủ hình thức Diên Hồng thì quả là rất khó!

Dẫu muốn hay không thì thế giới cũng đã và đang bước sang năm 2017 với một giai đoạn nhiều biến động; phản ứng chống toàn cầu hóa, chủ nghĩa dân tộc biệt lập lan rộng ở nhiều nước khác nhau, lợi ích quốc gia được xem là ưu tiên hàng đầu trong chiến lược phát triển. Hàng loạt những giá trị lớn như: ý thức hệ, thể chế chính trị, mô hình dân chủ, chiến lược địa chính trị... cần phải được xem xét lại. Mỗi quốc gia, mỗi xu hướng ý thức trong đó có phong trào vận động dân chủ Việt Nam phải tìm ra cho mình một lối đi thích hợp cùng biến chuyển thời đại.

Hệ tư tưởng Việt đang gọi mời những con người dẫn thân cho một giấc mơ Việt Nam mới, dân chủ đích thực Việt chỉ thành hiện thực và bền vững trên nền tảng những giá trị truyền thống Việt. Con đường cứu nước Việt không đến từ Tây hay Tàu mà nằm ngay trên đất Mẹ quê ta, di sản tinh thần kết tinh từ những giao lưu Đông-Tây và quan hệ Nam-Bắc nhiều nhạy cảm...

14 tháng Chạp năm Bính Thân.

Huỳnh Việt Lang